

ẢNH HƯỞNG CỦA ĐỘNG CƠ, THÁI ĐỘ VÀ HỨNG THÚ HỌC TẬP ĐẾN KẾT QUẢ HỌC TẬP CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CỦA SINH VIÊN ĐẠI HỌC

Cao Viết Sơn

Khoa Lý luận cơ sở, Học viện Cán bộ TP. Hồ Chí Minh

Email: Basonttct@gmail.com

Tóm tắt: Bài viết phân tích ảnh hưởng của động cơ, thái độ và hứng thú học tập đến kết quả học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên đại học. Trên cơ sở tổng hợp tài liệu và tiếp cận tâm lý học giáo dục, bài viết làm rõ cơ chế tác động của các yếu tố tâm lý, đồng thời đề xuất giải pháp phát huy tính tích cực, chủ động của sinh viên, đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao hiệu quả học tập các môn lý luận chính trị trong giáo dục đại học.

Từ khóa: Động cơ học tập; thái độ học tập; hứng thú học tập; kết quả học tập; lý luận chính trị; sinh viên đại học.

THE IMPACT OF MOTIVATION, ATTITUDE, AND LEARNING INTEREST ON UNIVERSITY STUDENTS' ACADEMIC PERFORMANCE IN POLITICAL THEORY COURSES

Abstract: This article analyzes the impact of motivation, attitude, and learning interest on the academic performance of university students in political theory courses. Drawing on a review of the literature and an educational psychology perspective, the article clarifies the mechanisms through which these psychological factors exert influence. It also proposes solutions to foster student proactivity and engagement, innovate teaching methods, and enhance the effectiveness of learning political theory subjects in higher education.

Keywords: Learning motivation; learning attitude; learning interest; academic performance; political theory; university students.

Nhận bài: 07/09/2026

Phản biện: 07/10/2026

Duyệt đăng: 10/10/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục lý luận chính trị giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành thế giới quan, phương pháp luận và bản lĩnh chính trị cho sinh viên đại học. Tuy nhiên, hiệu quả học tập các môn học này không chỉ phụ thuộc vào nội dung chương trình và phương pháp giảng dạy mà còn gắn với động cơ, thái độ và hứng thú của người học. Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị đặt ra yêu cầu đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng đào tạo (Bộ Chính trị, 2025). Vì vậy, nghiên cứu mối liên hệ giữa các yếu tố tâm lý và kết quả học tập có ý nghĩa thiết thực trong đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng dạy học lý luận chính trị.

II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp tài liệu và tiếp cận tâm lý học giáo dục để làm rõ cơ sở lý luận về động cơ, thái độ, hứng thú học tập và mối liên hệ với kết quả học tập các môn lý luận chính trị. Trên cơ sở đối chiếu các nghiên cứu liên quan, bài viết xây dựng định hướng giải pháp sư phạm nhằm nâng cao hiệu quả học tập của sinh viên đại học.

III. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Cơ sở lý luận về ảnh hưởng của động cơ, thái độ và hứng thú học tập đến kết quả học tập các môn lý luận chính trị

3.1.1. Khái niệm và đặc điểm của động cơ, thái độ, hứng thú học tập

Động cơ học tập là những yếu tố thúc đẩy sinh viên tham gia hoạt động học tập, định hướng mục

tiêu và duy trì nỗ lực nhằm đạt được kết quả nhất định. Động cơ có thể xuất phát từ nhu cầu nhận thức, mong muốn phát triển bản thân, định hướng nghề nghiệp hoặc yêu cầu hoàn thành chương trình đào tạo. Đối với các môn lý luận chính trị, động cơ học tập tích cực được thể hiện ở mong muốn hiểu bản chất vấn đề, mở rộng nhận thức xã hội và vận dụng kiến thức vào thực tiễn, thay vì chỉ học để vượt qua kỳ thi.

Thái độ học tập thể hiện sự đánh giá và khuynh hướng ứng xử của sinh viên đối với môn học, giảng viên và các nhiệm vụ học tập. Thái độ tích cực được biểu hiện qua tinh thần trách nhiệm, sự chủ động tìm hiểu tài liệu, thái độ nghiêm túc trong thảo luận và ý thức vận dụng kiến thức. Ngược lại, thái độ thờ ơ hoặc học tập đối phó có thể làm giảm mức độ tham gia và hạn chế hiệu quả tiếp thu tri thức.

Hứng thú học tập là trạng thái tâm lý thể hiện sự quan tâm, chú ý và mong muốn khám phá nội dung học tập. Hứng thú có thể được hình thành khi sinh viên nhận thấy môn học có ý nghĩa, nội dung gắn với thực tiễn và phương pháp giảng dạy tạo cơ hội tương tác. Trong học tập lý luận chính trị, hứng thú không chỉ thể hiện ở sự chú ý trong giờ học mà còn ở nhu cầu tìm hiểu tài liệu, đặt câu hỏi và chủ động liên hệ kiến thức với những vấn đề thực tiễn.

Kết quả học tập là mức độ người học đạt được các mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần, được

thể hiện thông qua kiến thức, kỹ năng, khả năng vận dụng và kết quả đánh giá theo quy định. Đối với các môn lý luận chính trị, kết quả học tập cần được xem xét không chỉ qua điểm số mà còn qua khả năng giải thích khái niệm, phân tích vấn đề, lập luận có căn cứ và vận dụng lý luận vào nhận thức thực tiễn.

Mặc dù có mối liên hệ, động cơ, thái độ và hứng thú không đồng nhất. Động cơ định hướng mục tiêu và thúc đẩy hành động; thái độ thể hiện cách người học đánh giá và tiếp cận nhiệm vụ; hứng thú góp phần duy trì sự chú ý và nhu cầu khám phá. Hoàng Thế Hải (2011) nghiên cứu cấu trúc tâm lý của tính tích cực học tập ở sinh viên, gợi mở cách tiếp cận hoạt động học tập như một quá trình có sự phối hợp của nhiều thành tố tâm lý. Đây là cơ sở để xem xét ba yếu tố trong mối quan hệ với nhau thay vì tách biệt từng yếu tố.

3.1.2. Cơ chế ảnh hưởng của các yếu tố tâm lý đến kết quả học tập

Động cơ học tập có thể ảnh hưởng đến kết quả học tập thông qua việc định hướng mục tiêu, phân bổ thời gian và duy trì nỗ lực của sinh viên. Khi nhận thức được ý nghĩa của các môn lý luận chính trị, sinh viên có xu hướng chủ động chuẩn bị bài, đọc tài liệu và tìm kiếm thông tin bổ sung. Khi gặp nội dung khó, động cơ tích cực có thể giúp người học kiên trì tìm hiểu và điều chỉnh phương pháp học tập. Ngược lại, nếu mục tiêu chủ yếu là đạt điểm hoặc hoàn thành học phần, việc học có thể thiên về ghi nhớ ngắn hạn, hạn chế khả năng hiểu sâu và vận dụng kiến thức.

Thái độ học tập ảnh hưởng đến cách sinh viên tham gia và thực hiện nhiệm vụ học tập. Thái độ tích cực thường gắn với tinh thần trách nhiệm, sự sẵn sàng trao đổi, khả năng tiếp nhận phản hồi và ý thức hoàn thành nhiệm vụ. Những biểu hiện này tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình củng cố kiến thức và phát triển tư duy. Trong khi đó, thái độ thụ động hoặc tâm lý học đối phó có thể làm giảm mức độ tham gia, hạn chế việc tự học và ảnh hưởng đến chất lượng thực hiện các yêu cầu của học phần.

Hứng thú học tập có thể thúc đẩy sự chú ý, khơi gợi nhu cầu tìm hiểu và duy trì sự tham gia nhận thức. Khi nội dung lý luận được liên hệ với các vấn đề kinh tế, xã hội, lịch sử và đời sống, sinh viên có thêm cơ hội nhận thấy ý nghĩa của kiến thức. Hứng thú cũng có thể thúc đẩy người học đặt câu hỏi, tham gia thảo luận và tìm kiếm tài liệu ngoài giờ học. Tuy nhiên, hứng thú nhất thời không đương nhiên dẫn đến kết quả cao nếu thiếu phương pháp học tập và khả năng tự điều chỉnh.

Nguyễn Thị Minh Hương (2022) đề cập đến thực trạng và giải pháp nâng cao hứng thú học tập các môn lý luận chính trị cho sinh viên, qua đó gợi mở vai trò của việc tổ chức hoạt động giảng dạy trong duy trì sự quan tâm của người học. Điều này cho thấy cần xem hứng thú vừa là yếu tố tâm lý của cá nhân, vừa là phương diện có thể được tác động thông qua nội dung và phương pháp sư phạm.

Ba yếu tố trên có thể tương tác và hỗ trợ lẫn nhau. Động cơ rõ ràng tạo định hướng cho hoạt động học tập; thái độ tích cực thúc đẩy sinh viên thực hiện nhiệm vụ một cách có trách nhiệm; hứng thú góp phần duy trì sự chú ý và nỗ lực tìm hiểu. Khi được củng cố đồng thời, các yếu tố này có thể tạo điều kiện nâng cao mức độ tham gia học tập, khả năng tiếp thu và vận dụng kiến thức. Tuy nhiên, không thể khẳng định một yếu tố riêng lẻ quyết định kết quả học tập, bởi kết quả còn phụ thuộc vào năng lực nhận thức, phương pháp giảng dạy, điều kiện học tập và cách thức đánh giá.

3.1.3. Các yếu tố trung gian và điều kiện ảnh hưởng

Ảnh hưởng của động cơ, thái độ và hứng thú học tập đến kết quả học tập còn phụ thuộc vào nhiều điều kiện của quá trình giáo dục. Trước hết, phương pháp giảng dạy và năng lực sư phạm của giảng viên có vai trò quan trọng trong việc chuyển hóa nội dung môn học thành những nhiệm vụ nhận thức phù hợp. Việc kết hợp thuyết trình với thảo luận, phân tích tình huống và giải quyết vấn đề có thể tạo cơ hội để sinh viên tham gia chủ động hơn.

Thứ hai, nội dung chương trình, tài liệu học tập và phương thức kiểm tra, đánh giá có thể định hướng cách sinh viên đầu tư thời gian và công sức. Nếu đánh giá chủ yếu tập trung vào ghi nhớ, sinh viên có thể ưu tiên học thuộc; nếu yêu cầu phân tích và vận dụng được xác định rõ, người học sẽ có thêm động lực phát triển tư duy và khả năng liên hệ thực tiễn.

Thứ ba, môi trường lớp học và quan hệ giữa giảng viên với sinh viên ảnh hưởng đến mức độ tự tin, sự sẵn sàng trao đổi và khả năng tiếp nhận phản hồi. Môi trường tôn trọng, khuyến khích đặt câu hỏi và bảo đảm công bằng trong đánh giá có thể tạo điều kiện cho sinh viên thể hiện quan điểm, điều chỉnh nhận thức và phát triển thái độ học tập tích cực.

Cuối cùng, năng lực tự học, kiến thức nền, kỹ năng quản lý thời gian và nhận thức của sinh viên về giá trị môn học cũng là những điều kiện cần xem xét. Vì vậy, khi nghiên cứu mối liên hệ giữa động cơ, thái độ, hứng thú và kết quả học tập, cần

đặt các yếu tố tâm lý trong tổng thể hoạt động dạy học, tránh quy kết kết quả thấp hoàn toàn cho đặc điểm cá nhân của người học.

3.2. Giải pháp phát huy động cơ, thái độ và hứng thú học tập nhằm nâng cao kết quả học tập các môn lý luận chính trị

3.2.1. Nâng cao nhận thức và xây dựng động cơ học tập đúng đắn cho sinh viên

Nâng cao động cơ học tập cần bắt đầu từ việc giúp sinh viên nhận thức rõ vai trò của các môn lý luận chính trị đối với quá trình hình thành thế giới quan, phương pháp luận, năng lực tư duy phân biện và khả năng nhận thức các vấn đề thực tiễn. Giảng viên cần làm rõ mối liên hệ giữa kiến thức trong chương trình với những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội và định hướng nghề nghiệp của sinh viên. Khi nhận thấy giá trị thiết thực của môn học, sinh viên có cơ sở hình thành mục tiêu học tập rõ ràng và chủ động hơn trong tiếp nhận tri thức.

Bên cạnh đó, cần hướng dẫn sinh viên xác định mục tiêu học tập phù hợp với yêu cầu của từng học phần, xây dựng kế hoạch tự học và thường xuyên tự đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Giảng viên có thể sử dụng câu hỏi định hướng, nhiệm vụ đọc tài liệu và bài tập liên hệ thực tiễn để khuyến khích sinh viên chuyển từ học tập chủ yếu vì điểm số sang học tập nhằm hiểu biết và phát triển năng lực. Việc ghi nhận sự tiến bộ, phản hồi kịp thời và tạo cơ hội để sinh viên vận dụng kiến thức sẽ góp phần củng cố động cơ học tập bền vững.

3.2.2. Đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm tăng hứng thú học tập

Đổi mới phương pháp giảng dạy là giải pháp quan trọng nhằm tạo môi trường học tập tích cực và khơi gợi hứng thú của sinh viên. Giảng viên cần kết hợp linh hoạt giữa thuyết trình, thảo luận nhóm, phân tích tình huống, giải quyết vấn đề và tranh luận học thuật. Các hoạt động này tạo điều kiện để sinh viên chủ động tiếp cận kiến thức, trình bày quan điểm, trao đổi lập luận và vận dụng lý luận để phân tích những vấn đề thực tiễn.

Đối với các môn lý luận chính trị, việc lựa chọn tình huống cần bảo đảm tính khoa học, phù hợp với nội dung học phần và gắn với những vấn đề sinh viên quan tâm. Giảng viên có thể sử dụng tư liệu lịch sử, số liệu kinh tế - xã hội, tình huống quản lý và các vấn đề đời sống để tổ chức hoạt động học tập. Qua đó, kiến thức lý luận được tiếp cận thông qua quá trình phân tích và vận dụng, hạn chế tình trạng học thuộc nhưng chưa hiểu sâu bản chất vấn đề.

Cùng với đó, cần khai thác hợp lý công nghệ số và học liệu trực quan như video, sơ đồ tư duy, bài giảng điện tử và nền tảng tương tác trực tuyến. Tuy nhiên, công nghệ cần phục vụ mục tiêu nhận thức, không thay thế vai trò định hướng của giảng viên và hoạt động tư duy độc lập của sinh viên. Hiệu quả đổi mới phương pháp nên được xem xét thông qua mức độ tham gia, chất lượng thảo luận, khả năng vận dụng kiến thức và phản hồi của người học.

3.2.3. Xây dựng thái độ học tập tích cực thông qua đổi mới kiểm tra, đánh giá

Kiểm tra, đánh giá cần được đổi mới theo hướng thúc đẩy quá trình học tập thực chất, khuyến khích sinh viên chủ động và có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đánh giá cuối kỳ, cần tăng cường đánh giá quá trình thông qua bài tập cá nhân, thảo luận nhóm, thuyết trình, bài viết phân tích và các nhiệm vụ vận dụng kiến thức. Sự kết hợp này giúp giảng viên nhận diện tiến bộ của sinh viên, đồng thời tạo cơ hội để người học điều chỉnh phương pháp học tập.

Các tiêu chí đánh giá cần được công khai, rõ ràng và thống nhất với mục tiêu học phần. Đối với những nhiệm vụ yêu cầu phân tích hoặc liên hệ thực tiễn, cần chú trọng tính chính xác của kiến thức, khả năng lập luận, chất lượng bằng chứng và mức độ vận dụng lý luận. Giảng viên cần cung cấp phản hồi cụ thể, chỉ ra những điểm cần cải thiện thay vì chỉ thông báo điểm số. Cách đánh giá này có thể góp phần củng cố thái độ nghiêm túc, nâng cao ý thức trách nhiệm và khuyến khích sinh viên đầu tư nhiều hơn cho quá trình học tập.

Đồng thời, cần chú trọng giáo dục tính trung thực học thuật, hướng dẫn sinh viên sử dụng tài liệu đúng quy định, trích dẫn nguồn và chịu trách nhiệm đối với sản phẩm học tập. Việc đánh giá công bằng, minh bạch và nhất quán không chỉ bảo đảm chất lượng đào tạo mà còn góp phần xây dựng niềm tin của sinh viên đối với môn học và hoạt động giảng dạy.

3.2.4. Phát triển năng lực tự học và tăng cường hỗ trợ tâm lý học tập

Năng lực tự học là điều kiện quan trọng giúp sinh viên duy trì động cơ, củng cố hứng thú và nâng cao kết quả học tập. Giảng viên cần hướng dẫn phương pháp đọc tài liệu, xác định luận điểm chính, hệ thống hóa khái niệm, ghi chép câu hỏi và chuẩn bị nội dung trước khi lên lớp. Nhiệm vụ tự học nên có yêu cầu cụ thể, gắn với mục tiêu từng bài học và tạo điều kiện để sinh viên vận dụng kiến thức thay vì chỉ sao chép hoặc tóm tắt tài liệu.

Bên cạnh hướng dẫn phương pháp, cần hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch học tập, quản lý thời gian và tự đánh giá tiến bộ. Các câu hỏi ôn tập, phiếu học tập, bài tập ngắn và hoạt động trao đổi theo nhóm có thể giúp người học phát hiện những nội dung chưa hiểu để kịp thời bổ sung. Giảng viên cũng cần tạo môi trường trao đổi cởi mở, khuyến khích sinh viên đặt câu hỏi, trình bày quan điểm và chấp nhận việc điều chỉnh nhận thức trong quá trình học tập.

Đối với sinh viên gặp khó khăn về phương pháp học, thiếu tự tin hoặc có kết quả học tập chưa đạt yêu cầu, cần tăng cường tư vấn học tập và hỗ trợ phù hợp. Hoạt động hỗ trợ nên tập trung vào nguyên nhân cụ thể, chẳng hạn thiếu kiến thức nền, chưa biết cách đọc tài liệu hoặc chưa có kỹ năng quản lý thời gian. Qua đó, sinh viên được hỗ trợ phát triển khả năng tự điều chỉnh và chủ động tìm kiếm sự trợ giúp khi cần thiết.

3.2.5. Nâng cao năng lực tổ chức dạy học của giảng viên và bảo đảm điều kiện thực hiện

Để các giải pháp phát huy hiệu quả, cần nâng cao năng lực sư phạm và khả năng tổ chức hoạt động học tập của giảng viên. Công tác bồi dưỡng nên tập trung vào thiết kế bài giảng theo chuẩn đầu ra, tổ chức thảo luận và giải quyết vấn đề, xây dựng tình huống thực tiễn, sử dụng học liệu số và đánh giá năng lực vận dụng kiến thức. Giảng viên cần lựa chọn phương pháp phù hợp với đặc điểm nội dung từng học phần, quy mô lớp học và trình độ của sinh viên, tránh áp dụng máy móc một hình thức dạy học.

Cơ sở giáo dục đại học cần bảo đảm điều kiện về tài liệu, thiết bị, nền tảng học tập và thời lượng tổ chức hoạt động tương tác. Đồng thời, cần

khuyến khích các bộ môn chia sẻ học liệu, trao đổi kinh nghiệm và phối hợp xây dựng ngân hàng câu hỏi, tình huống học tập phù hợp với mục tiêu đào tạo. Việc ứng dụng công nghệ số cần đi cùng với kiểm soát chất lượng thông tin và bảo đảm tính chính xác của nội dung lý luận.

Ngoài ra, cần thiết lập cơ chế theo dõi, đánh giá hiệu quả thực hiện thông qua phản hồi của sinh viên, chất lượng bài tập, mức độ tham gia học tập và kết quả đánh giá học phần. Những dữ liệu này giúp giảng viên và cơ sở đào tạo xác định điểm mạnh, hạn chế để điều chỉnh hoạt động dạy học. Nghiên cứu của Nguyễn Minh Hải và Nguyễn Quang Dương (2022) về việc học tập các môn lý luận chính trị tại Trường Đại học Tây Nguyên cung cấp một trường hợp tham khảo về sự cần thiết phải xem xét điều kiện thực tế của cơ sở đào tạo khi đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng học tập. Vì vậy, việc vận dụng giải pháp cần có sự linh hoạt, phù hợp với đối tượng sinh viên và điều kiện tổ chức dạy học của từng trường.

IV. KẾT LUẬN

Kết quả học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên chịu ảnh hưởng đồng thời từ động cơ, thái độ và hứng thú học tập. Trong đó, động cơ định hướng mục tiêu, thái độ chi phối sự chủ động và trách nhiệm, còn hứng thú thúc đẩy tính tích cực trong quá trình học tập. Vì vậy, nâng cao kết quả học tập cần kết hợp đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng cường tính thực tiễn của nội dung, khơi dậy động cơ học tập đúng đắn và xây dựng môi trường học tập tích cực, qua đó nâng cao chất lượng giáo dục lý luận chính trị trong các trường đại học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Chính trị. (2025, ngày 22 tháng 8). Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.
- Hoàng Thế Hải. (2011). Cấu trúc tâm lý tính tích cực học tập của sinh viên. Tạp chí Khoa học Xã hội, Nhân văn và Giáo dục, 1(1), 96-101.
- Ngô Thị Phương Lan. (2024). Thực trạng giảng dạy các môn lý luận chính trị ở bậc đại học dưới góc nhìn của sinh viên. Tạp chí Khoa học xã hội Thành phố Hồ Chí Minh, (3 [309]), 41-50.
- Nguyễn Minh Hải, & Nguyễn Quang Dương. (2022). Thực trạng học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên Trường Đại học Tây Nguyên. Tạp chí Khoa học Đại học Tây Nguyên, 16(52).
- Nguyễn Thị Minh Hương. (2022). Thực trạng và giải pháp tăng mức độ hứng thú học tập các môn lý luận chính trị cho sinh viên. Tạp chí Giáo dục lý luận, (185), 87-89.
- Quốc hội. (2019). Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019.